|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHÒNG GD& ĐT KRÔNG PẮC**  **TRƯỜNG MG HỌA MI**  KH số: …/KH-MGHM | |  |  | | --- | --- | |  |  |   CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lâp - Tự do - Hạnh phúc**  *Tân tiến, ngày 5 tháng 7  năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**  
**BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN**

**CHO CBQL – GVMN NĂM HỌC 2020 – 2021**

Căn cứ thông tư 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên;

Thực hiện kế hoạch số Số 335/KH-PGDĐT, ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Phòng GD&ĐT năm 2020.

Căn cứ và điều kiện thực tế Trường MG Họa Mi xây dựng Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cho Cán bộ quản lý - Giáo viên mầm non” năm 2020-2021, như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Đội ngũ CBGV NV:**

**1.1 Số lượng CBGVNV:**

- Tổng số CBGVNV: 25 (trong đó CBQL: 3, GV 18, Nhân viên 4)

- Biên chế: 24; trong đó CBQL 3, GV 18 Nhân viên 4 ( trong đó: Biên chế 03; 01 HĐ 68)

- Trình độ chuyên môn: 100 % CBGV đạt chuẩn, trên chuẩn 17, chưa đạt chuẩn 1 (bảo vệ)

**1.2 Số lượng giáo viên:**

- Tổng số: 18; trong đó biên chế 18, hợp đồng 0

- Trình độ chuyên môn: đạt chuẩn 18, trên chuẩn 13

**1.3 Tổ chuyên môn**: Gồm có 4 tổ; trong đó 3 tổ chuyên môn, 1 tổ Văn phòng

**2. Những thuận lợi và khó khăn**  
**2.1: Thuận lợi**

**-** Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của phòng GD&ĐT Krông pắk, đặc biệt là các đ/c chuyên viên phụ trách bậc học mầm non**.**

- Đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên nhà trường có tuổi đời trẻ, năng động, sáng tạo trong công tác. Luôn có tinh thần tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Ban giám hiệu và tổ chuyên môn luôn quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong công tác tụ học, tự bồi dưỡng nâng cao phẩm chất chính trị chuyên môn nghiệp vụ

- Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được xây dựng khang trang.- Đội ngũ giáo viên trong nhà trường trẻ có tình thần đoàn kết cao, có ý thức học hỏi, nhiệt tình trong công việc.  
 **2.2: Khó khăn:**

**- Trường chưa có các phòng chức năng vì vậy chưa trang bị được các thiết bị phục vụ cho công tác soạn giảng của giáo viên.**

**- Một số giáo viên lớn tuổi ứng ụng công nghệ thông tin trong công tác soạn giảng gặp nhiều khó khăn.**

- Ý thức tự giác trong công việc cũng như trong bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng còn hạn chế.

- Giáo viên còn lúng túng trong việc thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên chưa nắm bắt hết các nội dung bồi dưỡng.

- Thời gian trao đổi giải đáp thắc mắc của các thành viên trong tổ còn hạn chế.  
**II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI LƯỢNG VÀ HÌNH THỨC** **TỔ CHỨC BDTX CHO CBQL, GVMN  NĂM HỌC 2020 - 2021:**  
**1. Mục tiêu:**

- Bồi dưỡng thường xuyên nhằm giúp cán bộ quản lý giáo dục giáo viên nâng cao trình độ nghiệp vụ tay nghề. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả  các cuộc vận động và các phong trào thi đua trong nhà trường. Cũng cố vững chắc phổ cập GDMN cho trẻ năm tuổi, tiếp tục triển khai thực hiện chương trình GDMN  ở các độ tuổi; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ. Thực hiện lồng ghép bộ chuẩn phát triển cho trẻ năm tuổi vào trong các lĩnh vực phát triển.

-  Giáo viên học tập BDTX để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

-  Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả.

- BDTX; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường, của phòng giáo dục và đào tạo và của sở giáo dục và đào tạo.  
**2. Đối tượng bồi dưỡng:**  
- Toàn thể cán bộ, giáo viên Trường mẫu giáo Họa Mi.  
**3. Nội dung, thời lượng:**  
***a)*** ***Nội dung bồi dưỡng 1:*** (40 tiết/năm học)  
 1.Khối kiến thức bắt buộc

a) Nội dung bồi dưỡng 1: (40 tiết) do Bộ GDĐT lựa chọn nội dung. Sở Giáo dục và Đào tạo lựa chọn những nội dung quan trọng để tổ chức BDTX theo hình thức tập trung. Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán tham gia BDTX theo hình thức tập trung.

- Chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi vào lớp Một;

- Vai trò của dinh dưỡng và nguyên tắc chế độ dinh dưỡng hợp lý trong phòng dịch bệnh cho trẻ mầm non;

- Tăng cường bồi dưỡng cảm xúc tích cực cho giáo viên mầm non trong chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non;

- Nâng cao năng lực của giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động phát triển vận động cho trẻ mầm non phù hợp với bối cảnh địa phương;

- Nâng cao năng lực của giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non phù hợp với bối cảnh địa phương;

- Nâng cao năng lực của giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động phát triển tình cảm xã hội cho trẻ mầm non phù hợp với bối cảnh địa phương;

- Xây dựng cộng đồng học tập trong cơ sở giáo dục mầm non;

- Các văn bản chỉ đạo của ngành.

***b) Nội dung bồi dưỡng 2:*** 40 tiết / năm

Sau khi tham gia tập huấn tai Sở Giáo dục và Đào tạo. Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non (CBQL, GVMN) cấp huyện vào tháng 7, tháng 8, tháng 9. Trên cơ sở đó, các trường MN,MG tổ chức bồi dưỡng cho CBQL, GVMN ở đơn vị mình với nội dung sau:

- Tập huấn hỗ trợ cơ sở GDMN nâng cao chất lượng tập huấn chuyên đề “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”;

- Tập huấn về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật mầm non.

- Tập huấn HD thực hiện GD phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội cho trẻ mầm non;

- Tập huấn HD cha mẹ trẻ CSGD trẻ MN và Tập huấn kĩ năng xử lý tình huống cho GVMN trong chăm sóc giáo dục trẻ.

***c) Nội dung bồi dưỡng 3*** (40 tiết/năm học)

- Khối kiến thức tự chọn, bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành (60 tiết)

- Cán bộ quản lý tự lựa chọn các mô đun bồi dưỡng trong khối kiến thức tự chọn trong Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT.

- Giáo viên tự lựa chọn các mô đun bồi dưỡng trong khối kiến thức tự chọn trong Chương trình BDTX giáo viên mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT.

- Năm học 2020 – 2021 dựa trên đăng ký của giáo viên, nhà trường chỉ đạo bồi dưỡng các modun ưu tiên sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên và nội dung mô đun |  | Tập trung | |
| Lý thuyết | Thực hành |
| **2 MODUN CÁN BỘ QUẢN LÝ** | | | |
| **QLMN2. Tổ chức giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN**  1. Đạo đức nghề nghiệp của GVMN.  2. Vai trò của CBQL cơ sở GDMN trong việc giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho GVMN.  3. Nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN. |  | 10 | 10 |
| **QLMN19.GDMN theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm**  1. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong quản trị cơ sở GDMN.  2. Vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong quản trị cơ sở GDMN.  - Tổ chức xây dựng môi trường giáo dục theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm.  - Chỉ đạo thực hiện chương trình GDMN theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm.  - Tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm.  - Đánh giá hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm. |  | 10 | 10 |
| **2 MODUN CỦA GIÁO VIÊN** | | | |
| **GVMN12.Tổ chức các hoạt động phát triển nhận thức cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm**  1. Đặc điểm phát triển nhận thức của trẻ em, mục tiêu và kết quả mong đợi theo Chương trình GDMN.  2. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong phát triển nhận thức cho trẻ em.  3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động phát triển nhận thức theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. |  | 10 | 10 |
| **GVMN13.Tổ chức các hoạt động phát triển vận động cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm**  1. Đặc điểm phát triển vận động của trẻ em, mục tiêu và kết quả mong đợi theo Chương trình GDMN.  2. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong phát triển vận động cho trẻ em.  3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục vận động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. |  | 10 | 10 |

**·        Giáo viên đăng ký học các modun sau.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Đăng ký học module** | | | **Ghi chú** |
| **MN** **1** | **MN** **2** | **MN** **3** |  |
| 1 | Lê Thị Thực | **x** | **x** | **x** |  |
| 2 | Nguyễn T Thanh Cảnh | **x** | **x** | **x** |  |
| 3 | H Mít Byă | **x** | **x** | **x** |  |
| 4 | Nguyễn Thị Liên | **x** | **x** | **x** |  |
| 5 | H Buă Byă | **x** | **x** | **x** |  |
| 6 | Nguyễn Thị Lan Oanh | **x** | **x** | **x** |  |
| 7 | H Ken Byă | **x** | **x** | **x** |  |
| 8 | Huỳnh T Minh Nguyệt | **x** | **x** | **x** |  |
| 9 | Nguyễn Thị Oanh | **x** | **x** | **x** |  |
| 10 | Lê Thị Hiền | **x** | **x** | **x** |  |
| 11 | Nguyễn T Minh Thanh | **x** | **x** | **x** |  |
| 12 | H Suel Byă | **x** | **x** | **x** |  |
| 13 | Phạm Thị Huế | **x** | **x** | **x** |  |
| 14 | Hồ Thị Thu Diễm | **x** | **x** | **x** |  |
| 15 | H Rim Ayun | **x** | **x** | **x** |  |
| 16 | H Môn Niê | **x** | **x** | **x** |  |
| 17 | H Đoan Niê | **x** | **x** | **x** |  |
| 18 | Nguyễn T Mỹ Thâu | **x** | **x** | **x** |  |

**III. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG**

1. BDTX bằng tự học của giáo viên kết hợp với sinh hoạt của tổ Chuyên môn, và sự hướng dẫn của CBQL nhà trường.

2. BDTX tập trung nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung BDTX khó đối với giáo viên; đáp ứng nhu cầu của giáo viên trong học tập BDTX, tạo điều kiện cho giáo viên có cơ hội được trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ và luyện tập kĩ năng.

IV**. KẾ HOẠCH CỤ THỂ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Kế hoạch bồi dưỡng** | **Số tiết** | **Hình thức bồi dưỡng** | **Đơn vị hoặc người hướng dẫn** |
| **Nội dung bồi dưỡng 3:** Gồm có 40 tiết. | | | | |
| Tháng 10/2020  Bồi dưỡng Mô đun cho CBQL | **MN2. Tổ chức giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN**  1. Đạo đức nghề nghiệp của GVMN.  2. Vai trò của CBQL cơ sở GDMN trong việc giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho GVMN.  3. Nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN. |  | -Tập trung 10 tiết  - Thực hành 10 tiết |  |
| Tháng 11/2020  Bồi dưỡng Mô đun cho CBQL | **QLMN19.GDMN theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm**  1. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong quản trị cơ sở GDMN.  2. Vận dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong quản trị cơ sở GDMN.  - Tổ chức xây dựng môi trường giáo dục theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm.  - Chỉ đạo thực hiện chương trình GDMN theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm.  - Tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm.  - Đánh giá hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ em làm trung tâm. |  | -Tập trung 10 tiết  - Thực hành 10 tiết |  |
| Tháng 12/2020  Bồi dưỡng Mô đun cho GV | . **GVMN12.Tổ chức các hoạt động phát triển nhận thức cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm**  1. Đặc điểm phát triển nhận thức của trẻ em, mục tiêu và kết quả mong đợi theo Chương trình GDMN.  2. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong phát triển nhận thức cho trẻ em.  3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động phát triển nhận thức theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. |  | -Tập trung 10 tiết  - Thực hành 10 tiết  -Tập trung 10 tiết  - Thực hành 10 tiết | do Đ/C Đoàn Thị Thu Thủy (PHT) hướng dẫn |
| Tháng 1/2021và  Tháng 02/2021 | **GVMN13.Tổ chức các hoạt động phát triển vận động cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm**  1. Đặc điểm phát triển vận động của trẻ em, mục tiêu và kết quả mong đợi theo Chương trình GDMN.  2. Quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm trong phát triển vận động cho trẻ em.  3. Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục vận động theo quan điểm giáo dục lấy trẻ em làm trung tâm. |  | do Đ/C Phạm Thị Sinh (PHT)hướng dẫn |
| Tháng 03 và 4/2021 | Làm báo cáo chuyên đề về kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh |  | Tự làm |  |
|  |
| **Tháng 05/2021** | - Giáo viên làm và trình bày báo cáo chuyên đề về kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh  - Ban giám hiệu và tổ trưởng tổ chuyên môn nghe và đánh giá |  |  | **Ban giám hiệu và** tổ trưởng tổ chuyên môn |

**V. TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ**  
**1. Đánh giá và xếp loại**

- Căn cứ đánh giá kết quả BDTX của giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng Mô đun.

- Xếp loại kết quả BDTX giáo viên gồm 4 loại: Loại giỏi; loại khá; loại trung bình; loại không hoàn thành chương trình bồi dưỡng;  
**2. Phương thức đánh giá**

- Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục trẻ tại tổ chuyên môn  thông qua các báo cáo chuyên đề, điểm được áp dụng và đánh giá như sau:

 + Tiếp thu kiến thức và kĩ năng quy định trong mục đích, nội dung Chương trình, tài liệu BDTX ( 5 điểm).

+ Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5 điểm) .

 + Thang điểm đánh giá kết quả BDTX: Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung 3 và các mô đun gọi là điểm thành phần.  
 **3. Kết quả xếp loại:**  
 a) Hình thức, đơn vị đánh giá kết quả BDTX

- Đối với BDTX bằng tự học của cán bộ quản lý, giáo viên kết hợp với các buổi sinh hoạt chuyên môn, nghiệp vụ tại trường hoặc cụm trường thì cán bộ quản lý, giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình quản lý, chỉ đạo thực hiện đối với cán bộ quản lý, dạy học, giáo dục học sinh đối với giáo viên thông qua các báo cáo chuyên đề. Hiệu trưởng cùng với phó hiệu trưởng nhà trường tổ chức đánh giá.

- Việc đánh giá cán bộ quản lý bằng hình thức tự học do Hiệu trưởng nhà trường đánh giá.

- Việc đánh giá giáo viên bằng hình thức tự học do Hiệu trưởng nhà trường và tổ trưởng tổ chuyên môn đánh giá.

b) Thang điểm đánh giá kết quả BDTX.

Cho điểm theo thang điểm 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2. Riêng nội dung bồi dưỡng 3 là điểm trung bình cộng của các môđun (TBC điểm thành phần).

* Ví dụ: Nội dung 3 : Mô đun 1: 6 điểm , mô đun 2 : 7 điểm, môn đun 3: 6 điểm, mô đun 4 : 8 điểm.

Điểm trung bình nội dung 3 là: (6 + 7 + 6 + 8) : 4 = 6,8

c) Điểm trung bình kết quả BDTX

Điểm trung bình BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

ĐTB BDTX = (điểm nội dung bồi dưỡng 1 + điểm nội dung bồi dưỡng 2 + điểm trung bình của các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của cán bộ quản lý, giáo viên) :

Ví dụ : Giáo viên A có điểm :

- Nội dung 1: 7 điểm;

- Nội dung 2: 8 điểm;

- Nội dung 3: 6,8 điểm.

Điểm trung bình kết quả BDTX của giáo viên A là : ( 7 + 8 + 6,8): 3 = 7,3 ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định.

**4. hình thức xếp loại kết quả BDTX**

\* Cán bộ quản lý và giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

- Loại TB: nếu ĐTB BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm;

- Loại Khá: ĐTB BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;

- Loại Giỏi: nếu ĐTB BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

\* Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

\* Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.

\* Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX

\* Đối với các cơ sở giáo dục mầm non trực thuộc phòng giáo dục và đào tạo

- Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên nộp về phòng giáo dục và đào tạo.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện (huyện, TX, TP) cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX cho giáo viên đã hoàn thành.

**5. Thời gian thực hiện:**  
- Tháng 9, 10/2020:

+ Hoàn thành xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năm học của trường. Kế hoạch tổ, cá nhân.  
- Từ tháng 9/2020 đến tháng 2/2021:

***+*** Kết hợp giữa tự học của giáo viên và tổ chức học tập trung  và sự hướng dẫn của CBQL nhà trường.  
- Tháng 3,4/2021Tổ chức đánh giá kết quả bồi dưỡng của giáo viên.  
- Nộp kết quả  BDTX  về Phòng GD&ĐT vào **(ngày 30/5/2021)**

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**  
 **1.** **Trách nhiệm của hiệu trưởng**  
 Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường. Xuyên giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên của nhà trường theo thẩm quyên và trách nhiệm được giao.

Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên theo các quy định tại quy chế này.

Thực hiện chế độ, chính sách của nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.

Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện quy chế này.  
 **2. Tổ chuyên môn:**

-Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về bồi dưỡng thường xuyên của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX, của nhà trường theo quy định của quy chế này.  
 **3. Trách nhiệm của giáo viên:**

Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về bồi dưỡng thường xuyên của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX, của nhà trường theo quy định của quy chế này.

Báo cáo tổ bộ môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên nhà giáo và cán bộ quản lý trường Mẫu Giáo Họa Mi năm học 2020 - 2021, yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên trường mẫu giáo họa Mi nghiêm túc thực hiên./.  
**VII. KINH PHÍ BỒI DƯỠNG**

Kinh phí BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

***Nơi nhận:***                                                                           **HIỆU TRƯỞNG**  
- *Phòng GD&ĐT;  
- BGH, Tổ CM, GV;  
- Lưu: VT.*  
**LÊ THỊ CÚC**

**PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO**